



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Kèm theo Công văn số 218 /BVSN ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Sản - Nhi)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Hưng Yên  
2. Địa chỉ: thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường, tỉnh Hưng Yên  
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: từ 07h30 - 16h30 hàng ngày và thường trực 24/24h các ngày trong tuần  
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| Stt | Họ và tên            | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)                  | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)               | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có)                                                            | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Vũ Thị Thanh Huyền   | 000981/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ - Người đứng đầu cơ sở KCB, chịu trách nhiệm chuyên môn toàn Bệnh viện; Khoa Sản            | 17h40 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám Tâm An ở Phùng Chí Kiên, Mỹ Hào, Hưng Yên |         |
| 2   | Vũ Thị Thu Trang     | 000073/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ - Người được ủy quyền ký giấy chuyển tuyến KCB BHYT, giấy ra viện; Khoa Phụ                 | 17h20 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám SPK ở đường Tạ Quang Bửu, TP Hưng Yên     |         |
| 3   | Nguyễn Thị Thanh Hữu | 004295/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ - Người được ủy quyền ký giấy chuyển tuyến KCB BHYT, giấy ra viện; Khoa Nội nhi             |                                                                                                                   |         |
| 4   | Hà Mạnh Tuấn         | 000933/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ - Người được ủy quyền ký giấy chuyển tuyến KCB BHYT, giấy ra viện; Khoa khám bệnh; Khoa Sản |                                                                                                                   |         |
| 5   | Vũ Thị Quý           | 005067/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và chống độc; Khoa Nội Nhi                                  |                                                                                                                   |         |



| Stt | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có)                                                                                | Ghi chú |
|-----|--------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 6   | Bạch Hồng Loan     | 000936/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản                | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Trưởng khoa; Khoa khám bệnh; Khoa Sản                                        |                                                                                                                                       |         |
| 7   | Trần Phương Thanh  | 003697/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa       | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng phòng/ phụ trách phòng; Khoa Khám bệnh; Khoa Sản                  | 17h20 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám ở số 30, Bạch Đằng, Minh Khai, Hưng Yên                       |         |
| 8   | Nguyễn Văn Hường   | 0002903/HY-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai - mũi - họng   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Ngoại nhi; Khoa Nội Nhi                                | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám Bs Hường ở Yên Hòa, Yên Mỹ, Hưng Yên                          |         |
| 9   | Trần Thị Thùy Dung | 005731/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi                | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sơ sinh; Khoa Nội Nhi                                                   |                                                                                                                                       |         |
| 10  | Phạm Thị Hòa Lê    | 003723/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                     | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám SPK Lê Toàn ở Quan Phố, Chuyên Ngoại, Duy Tiên, Hà Nam        |         |
| 11  | Trần Xuân Hiệu     | 006074/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                      |                                                                                                                                       |         |
| 12  | Lê Anh Huy         | 0002901/HY-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Nội nhi; Khoa CC,HSTC&CD                               | 17h20 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám chuyên khoa nhi Huy Anh ở Đường 39A, Liên Phương, TP Hưng Yên |         |



| Stt | Họ và tên           | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có)                                                                                                     | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 13  | Phạm Văn Việt       | 003687/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; bổ sung phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại khoa | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Ngoại nhi; Khám bệnh                                                    | 17h20 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám ở Phạm Ngũ Lão, Kim Động, Hưng Yên                                                 |         |
| 14  | Đào Thị Việt Hà     | 003696/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh                                                 | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                     | 17h10 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám Bs Việt Hà ở 52 Lê Hữu Trác - Khu Giãn dân Thị trấn Lương Bằng, Kim Động, Hưng Yên |         |
| 15  | Đào Thúy Đạt        | 0003183/HY-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi                                                                | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Nội Nhi; Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc        | 17h10 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám ở Lê Hữu Trác - Khu Giãn dân Thị trấn Lương Bằng, Kim Động, Hưng Yên               |         |
| 16  | Hà Thị Phượng       | 0002899/HY-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi                                                                | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Trưởng khoa; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                     |                                                                                                                                                            |         |
| 17  | Chu Thị Hương       | 004986/HY-CCHN                                 | Khám bệnh chữa bệnh đa khoa                                                                         | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sơ sinh                                                                 |                                                                                                                                                            |         |
| 18  | Vũ Thị Phương Trang | 006190/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi                                                                | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                             |                                                                                                                                                            |         |
| 19  | Nguyễn Sóng Biển    | 0002900/HY-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi                                                            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Nội Nhi; Khoa Sơ sinh                                                   | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám BS Biển ở Số 9 phố mới An Viên - Tiên Lữ - Hưng Yên                                |         |



| Stt | Họ và tên             | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có)                                                                  | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 20  | Nguyễn Văn Thoại      | 003702/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; bổ sung phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi khoa | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Khám bệnh; Khoa Sơ sinh                                                 | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám ở Minh Châu, Yên Mỹ, Hưng Yên                   |         |
| 21  | Nguyễn Thị Hồng Nhung | 005121/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi                                                              | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Nội Nhi                                                                 |                                                                                                                         |         |
| 22  | Nguyễn Văn Vượng      | 000308/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại                                                            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Trưởng khoa; Khoa Ngoại nhi                                                  |                                                                                                                         |         |
| 23  | Trần Đình Tự Cường    | 003688/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Ngoại nhi                                                               |                                                                                                                         |         |
| 24  | Phùng Thị Bích Việt   | 003686/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng               | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Ngoại nhi; khoa Khám bệnh                              | 17h20 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám nhi đường Trương Định, An Tảo, TP Hưng Yên      |         |
| 25  | Nguyễn Thùy Dương     | 004846/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi                                                              | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Ngoại nhi; Khoa Nội Nhi                                                 | 17h20 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám Đan Tràng 1, Hồng Vân, Ân Thi, Hưng Yên         |         |
| 26  | Trần Huy Trang        | 0002905/HY-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội nhi                                                          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Sơ sinh; Cấp cứu, Hồi sức tích cực và chống độc        | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám Nhi ở Ngọc Hạ, Phùng Hưng, Khoái Châu, Hưng Yên |         |



| Stt | Họ và tên              | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có)                                                            | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27  | Nguyễn Thị Phương Loan | 005732/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi              | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Ngoại nhi; Khoa Nội Nhi                                                 |                                                                                                                   |         |
| 28  | Nguyễn Thị Oanh        | 006048/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi              | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và chống độc; Khoa Sơ sinh                    |                                                                                                                   |         |
| 29  | Đào Thị Mai Anh        | 005733/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi              | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sơ sinh; Khám bệnh                                                      |                                                                                                                   |         |
| 30  | Nguyễn Cao Cường       | 000977/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê - hồi sức | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Trưởng khoa; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                |                                                                                                                   |         |
| 31  | Vương Thế Cường        | 0002994/HY-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                            |                                                                                                                   |         |
| 32  | Hoàng Thị Duyên        | 004675/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                            |                                                                                                                   |         |
| 33  | Bùi Thị Lan            | 0001147/HY-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản              | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Sản                                                    | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám SPK Tâm Phúc, TT Vương, Tiên Lữ, Hưng Yên |         |



| Stt | Họ và tên              | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)           | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có)                                                                                  | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 34  | Giáp Bằng Mạnh         | 000979/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Người được ủy quyền ký giấy chuyển tuyến KCB BHYT, giấy ra viện; Trưởng khoa; Khoa Phụ | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám SPK Tâm Phúc, TT Vương, Tiên Lữ, Hưng Yên                       |         |
| 35  | Trương Thị Thanh Hương | 004242/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Khám bệnh; Khoa Sản                                                               | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám Sản ở Ông Tổ, TT Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, Hưng Yên                 |         |
| 36  | Hoàng Xuân Toàn        | 0002269/HY-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Sản                                                              | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám SPK Lê Toàn ở Quan Phố, Chuyên Ngoại, Duy Tiên, Hà Nam          |         |
| 37  | Phạm Thị Hồng Uyên     | 000982/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Trưởng khoa; Khoa Sản                                                                  | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám SPK Tâm Phúc, TT Vương, Tiên Lữ, Hưng Yên                       |         |
| 38  | Vũ Hữu Thịnh           | 003690/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản     | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sản; Khám bệnh                                                                    |                                                                                                                                         |         |
| 39  | Nguyễn Văn Châm        | 004621/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Phụ; Khám bệnh                                                                    |                                                                                                                                         |         |
| 40  | Quách Văn Hào          | 000980/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Sản; Khám bệnh                                                   | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám SPK Phương Hào ở Khu dân cư số 3, TT Trần Cao, Phù Cừ, Hưng Yên |         |



| Stt | Họ và tên         | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có)                                                              | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 41  | Nguyễn Trung Hiếu | 003689/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản                | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Khám bệnh; Khoa Sản                                                     | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám Sản ở Cù Tu, Xuân Trúc, Ân Thi, Hưng Yên    |         |
| 42  | Nguyễn Hồng Lâm   | 0001179/HY-CCHN                                | Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (siêu âm) | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Trưởng khoa; Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                         | 17h30 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám ở 94 Nguyễn Trung Ngạn, TT Ân Thi, Hưng Yên |         |
| 43  | Lê Thị Anh        | 005797/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản                | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sản; Khoa Phụ                                                           |                                                                                                                     |         |
| 44  | Vũ Thị Nguyệt     | 000984/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Trưởng khoa; Khoa Xét nghiệm                                                 |                                                                                                                     |         |
| 45  | Phạm Thị Tuyết    | 004721/HY-CCHN                                 | Chuyên khoa xét nghiệm                                  | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Xét nghiệm                                                              |                                                                                                                     |         |
| 46  | Vũ Thị Cúc        | 005516/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản                    | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sản; Khám bệnh                                                          |                                                                                                                     |         |
| 47  | Lê Văn Sơn        | 005064/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản                    | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                      |                                                                                                                     |         |



| Stt | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có)                                                                          | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 48  | Nguyễn Thị Giang | 000996/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Trưởng khoa; Khoa Sơ sinh; Khoa CC,HSTC&CD                                   | 17h10 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám CK Nhi ở Nguyễn Bình, TT Lương Bằng, Kim Động, Hưng Yên |         |
| 49  | Lê Mạnh Tuấn     | 005065/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Khám bệnh; Khoa Sơ sinh                                                 |                                                                                                                                 |         |
| 50  | Phan Thị Thúy    | 005091/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                             |                                                                                                                                 |         |
| 51  | Nguyễn Văn Hiệp  | 005699/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Nội Nhi; Khoa Ngoại nhi                                                 |                                                                                                                                 |         |
| 52  | Vũ Thị Phương    | 005066/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Nội nhi; Khoa Ngoại Nhi                                                 |                                                                                                                                 |         |
| 53  | Nguyễn Thị Huyền | 005708/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sơ sinh                                                                 |                                                                                                                                 |         |
| 54  | Lưu Quý Cường    | 005841/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Nội Nhi; khoa Ngoại nhi                                                 |                                                                                                                                 |         |
| 55  | Nguyễn Thị Huệ   | 006086/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và chống độc; Khoa Nội Nhi                    |                                                                                                                                 |         |



| Stt | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|--------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 56  | Lù Minh Đức        | 003685/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Sản phụ khoa | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sản; Khám bệnh                                                          |                                                        |         |
| 57  | Trương Quốc Huy    | 005709/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa                                    | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sản; Khám bệnh                                                          |                                                        |         |
| 58  | Nguyễn Thành Lâm   | 004860/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản                                             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sản; Khám bệnh                                                          |                                                        |         |
| 59  | Trần Thị Ly        | 004857/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản                                             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Phụ; Khám bệnh                                         |                                                        |         |
| 60  | Doãn Đình Trường   | 005701/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa                                    | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sản; Khám bệnh                                                          |                                                        |         |
| 61  | Nguyễn Thành Trung | 005062/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản                                             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sản; Khám bệnh                                                          |                                                        |         |
| 62  | Đào Thị Uyên       | 005069/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi                                             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc; Khoa Nội Nhi                    |                                                        |         |
| 63  | Phạm Thị Hào       | 003809/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nhi  | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Nội Nhi; khoa Ngoại nhi                                                 |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên            | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có)                                                                                              | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 64  | Vũ Thị Vân Anh       | 005063/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản                                                                                                                                                                                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sản                                                                     |                                                                                                                                                     |         |
| 65  | Phạm Thị Thùy        | 0001005/HY-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản                                                                                                                                                                                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Phó trưởng khoa; Khoa Khám bệnh; Khoa Sản; khoa Phụ                          | 17h20 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám tại Phòng khám chuyên phụ sản Tâm An ở 36 Lê Văn Hưu, Hiến Nam, TP Hưng Yên |         |
| 66  | Hoàng Thị Minh Dương | 0003037/HY-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản                                                                                                                                                                                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sản; Khám bệnh                                                          | 17h20 - 21h00 từ thứ 2 đến thứ 6; T7 và CN trừ ngày trực tại Phòng khám SPK Tâm Đức ở 72 Nguyễn Văn Linh, Vạn Tường, Bảo Khê, TP Hưng Yên           |         |
| 67  | Lê Ngọc Hà           | 005068/HY-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi                                                                                                                                                                                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Nội Nhi; Khoa Ngoại nhi                                                 |                                                                                                                                                     |         |
| 68  | Nguyễn Thị Lan Hương | 000904/HY-CCHN                                 | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng phụ sản; Khoa Sản                                                         |                                                                                                                                                     |         |



| Stt | Họ và tên              | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 69  | Phạm Thị Liên          | 000991/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                              |                                                        |         |
| 70  | Vương Thị Trang        | 003701/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Khám bệnh                                                           |                                                        |         |
| 71  | Phạm Tiến Duy          | 000902/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Sơ sinh                                                             |                                                        |         |
| 72  | Nguyễn Thị Thanh Tuyền | 003698/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Ngoại nhi; Sơ sinh                                                  |                                                        |         |
| 73  | Trần Thị Hương         | 0003683/HY-CCHN                                | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi; Sơ sinh                                                    |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 74  | Phạm Thị Hường   | 003691/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                              |                                                        |         |
| 75  | Lê Thị Thanh Tâm | 005840/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Khám bệnh                                                           |                                                        |         |
| 76  | Lê Thị Huế       | 005828/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Sơ sinh                                                             |                                                        |         |
| 77  | Phạm Thị Yến Sâm | 005826/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội nhi                                                             |                                                        |         |
| 78  | Đào Thị Quyên    | 000912/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên         | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 79  | Phạm Thị Thu Đông | 000901/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                                                             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 80  | Chu Thị Dung      | 000950/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                        | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Ngoại nhi                                                           |                                                        |         |
| 81  | Bùi Thị Minh Huệ  | 0002791/HY-CCHN                                | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội nhi; Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                     |                                                        |         |
| 82  | Nguyễn Thị Cẩm Lệ | 004268/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi                                                             |                                                        |         |
| 83  | Lương Văn Quang   | 003437/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                              |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|--------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 84  | Đỗ Thị Tâm         | 000954/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi; Ngoại Nhi                                                  |                                                        |         |
| 85  | Phạm Thị Hương     | 000905/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                     | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 86  | Đào Thị Phương Mai | 000914/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                  | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Khám bệnh; Khoa Sản                                                    |                                                        |         |
| 87  | Bùi Quang Trường   | 000957/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                              |                                                        |         |
| 88  | Đào Thị Hà         | 000966/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng       | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                              |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên           | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 89  | Nguyễn Thị Kim Dung | 000961/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi; Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                     |                                                        |         |
| 90  | Vũ Thị Thắm         | 003708/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                              |                                                        |         |
| 91  | Trần Thị Vân Anh    | 003693/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Khám bệnh; Khoa Nội Nhi                                             |                                                        |         |
| 92  | Nguyễn Thị Hải Hà   | 000974/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Ngoại nhi; Khoa Nội Nhi                                             |                                                        |         |
| 93  | Vũ Thị Phương       | 005707/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Ngoại nhi                                                           |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|--------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 94  | Nguyễn Văn Tiêm    | 004677/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Khám bệnh                                                           |                                                        |         |
| 95  | Nguyễn Thị Linh    | 000967/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội nhi                                                             |                                                        |         |
| 96  | Phạm Thị Hà        | 000970/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Ngoại nhi                                                           |                                                        |         |
| 97  | Phạm Thị Thanh Nga | 000948/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi                                                             |                                                        |         |
| 98  | Đặng Thị Mến       | 000934/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi                                                             |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 99  | Nguyễn Thị Luyến | 003703/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi                                                             |                                                        |         |
| 100 | Trương Thị Ngọc  | 004985/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Ngoại nhi                                                           |                                                        |         |
| 101 | Phan Thị Huân    | 0003022/HY-CCHN                                | Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Sơ sinh                                                             |                                                        |         |
| 102 | Ngô Thị Luyến    | 003694/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội nhi                                                             |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên       | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 103 | Ngô Thị Hương   | 004994/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                              |                                                        |         |
| 104 | Hà Thị Thừa     | 000823/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi                                                             |                                                        |         |
| 105 | Nguyễn Thị Hiền | 000960/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                              |                                                        |         |
| 106 | Đỗ Thị Quỳnh    | 000929/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                         |                                                        |         |
| 107 | Vũ Thị Hoa      | 000927/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi                                                             |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|--------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 108 | Phạm Thị Thịnh Huệ | 0002985/HY-CCHN                                | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội nhi                                                             |                                                        |         |
| 109 | Trần Đức Cường     | 000932/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                        | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Ngoại nhi                                                           |                                                        |         |
| 110 | Vũ Thị Duyên       | 000946/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                        | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Ngoại nhi; Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                   |                                                        |         |
| 111 | Nguyễn Thị Luyến   | 0001002/HY-CCHN                                | Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                              | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội nhi                                                             |                                                        |         |
| 112 | Hoàng Thị Nhung    | 000964/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                              | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi                                                             |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên           | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 113 | Phạm Thị Tuyết Oanh | 000962/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Sơ sinh                                                             |                                                        |         |
| 114 | Trần Đình Nhất      | 004883/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Ngoại nhi                                                           |                                                        |         |
| 115 | Lê Thị Hiền         | 000969/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Ngoại nhi                                                           |                                                        |         |
| 116 | Phạm Thị Lợi        | 000955/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                            | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Sơ sinh                                                             |                                                        |         |
| 117 | Chu Thị Thúc        | 000949/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Sơ sinh                                                             |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên             | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 118 | Nguyễn Thị Hương Lý   | 000998/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                        | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi                                                             |                                                        |         |
| 119 | Phạm Thị Lương        | 0003035/HY-CCHN                                | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Sơ sinh                                                             |                                                        |         |
| 120 | Trịnh Thị Cúc         | 000963/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                        | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Khám bệnh                                                           |                                                        |         |
| 121 | Nguyễn Thị Thanh Hằng | 005012/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi; Ngoại Nhi                                                  |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 122 | Bùi Phan Doanh   | 003674/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Ngoại nhi                                                           |                                                        |         |
| 123 | Lê Thị Bích Ngọc | 005844/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi                                                             |                                                        |         |
| 124 | Nguyễn Thị Sen   | 000911/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                       | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn                                                  |                                                        |         |
| 125 | Nguyễn Ngọc Nam  | 004904/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc; Khoa Sơ sinh                |                                                        |         |
| 126 | Nguyễn Ngọc Anh  | 000935/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn                                               |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên           | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 127 | Trần Thị Quyên      | 0003151/HY-CCHN                                | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Khám bệnh                                                           |                                                        |         |
| 128 | Nguyễn Thị Thu      | 0001063/HY-CCHN                                | Kỹ thuật gây mê hồi sức                                                                                                                                                                                                                | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                         |                                                        |         |
| 129 | Đỗ Thị Phương       | 0002995/HY-CCHN                                | Kỹ thuật gây mê hồi sức                                                                                                                                                                                                                | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                         |                                                        |         |
| 130 | Nguyễn Thị Thu Minh | 004654/HY-CCHN                                 | Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức theo chức danh quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y  | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                         |                                                        |         |
| 131 | Hoàng Văn Thắng     | 000971/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                              | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Sơ sinh; Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                     |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên         | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 132 | Nguyễn Thị Tuyền  | 004533/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản; Khám bệnh                                                         |                                                        |         |
| 133 | Trần Thị Kim Cúc  | 005839/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                           | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 134 | Lê Thị Ngọc Trang | 005837/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 135 | Phùng Thị Huệ     | 005842/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Khám bệnh                                                              |                                                        |         |
| 136 | Dương Thanh Huyền | 000903/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 137 | Nguyễn Thị Huyền | 0001006/HY-CCHN                                | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                       | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 138 | Nguyễn Thị Luận  | 000916/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 139 | Hoàng Thị Thảo   | 0001523/HY-CCHN                                | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                       | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 140 | Nguyễn Thị Hậu   | 000913/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                       | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Phụ; Khoa Sản                                                          |                                                        |         |
| 141 | Phạm Thị Tố Uyên | 0001524/HY-CCHN                                | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                           | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Phụ; Khoa Sản                                                          |                                                        |         |
| 142 | Phạm Thị Hằng    | 004655/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên            | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 143 | Phạm Thị Ngát        | 001000/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 144 | Nguyễn Thị Mỹ Phương | 0001639/HY-CCHN                                | Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh    | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 145 | Hoàng Thị Phương     | 0001623/HY-CCHN                                | Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh    | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 146 | Cáp Thị Ngọc         | 000915/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh    | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 147 | Nguyễn Thị Mai Duyên | 000983/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 148 | Đặng Thị Thương      | 003692/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Khám bệnh; Khoa Sản                                                    |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|--------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 149 | Vũ Thị Hưng        | 003667/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 150 | Nguyễn Thị Luyến   | 000909/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 151 | Trần Thị Hoa       | 0001529/HY-CCHN                                | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                       | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Phụ; Khoa Sản                                                          |                                                        |         |
| 152 | Trịnh Thị Hồng Gấm | 0001064/HY-CCHN                                | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                       | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Khám bệnh; Khoa Sản                                                    |                                                        |         |
| 153 | Phạm Thị Nhâm      | 000987/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                       | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên       | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 154 | Lê Thị Thu      | 0003405/HY-CCHN                                | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Phụ; Khoa Sản                                                          |                                                        |         |
| 155 | Tạ Hồng Vân     | 000994/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                           | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Phụ; Khoa Sản                                                          |                                                        |         |
| 156 | Phạm Thị Hương  | 000921/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 157 | Phạm Thị Huệ    | 003747/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                           | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Phụ; Khoa Sản                                                          |                                                        |         |
| 158 | Hà Thị Út       | 003749/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                       | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 159 | Phan Thị Phương | 000999/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                           | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Phụ; Khoa Sản                                                          |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên              | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 160 | Cáp Thị Tuyết          | 003700/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản; Khoa Phụ                                                          |                                                        |         |
| 161 | Nguyễn Thị Bích Phương | 003684/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản; Khoa Phụ                                                          |                                                        |         |
| 162 | Trương Thùy Chung      | 000920/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                           | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 163 | Trần Thị Thanh Thủy    | 000919/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                           | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản; Khoa Phụ                                                          |                                                        |         |
| 164 | Phạm Thị Thanh Hào     | 000910/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản; Khoa Phụ                                                          |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên         | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 165 | Hoàng Thị Nhung   | 000992/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản; Khoa Phụ                                                          |                                                        |         |
| 166 | Nguyễn Thị Mến    | 000922/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 167 | Trần Thị Minh Huệ | 000928/HY-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                       | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                            |                                                        |         |
| 168 | Lê Thị Dung       | 005827/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản                                                                    |                                                        |         |
| 169 | Chu Thị Đạt       | 005855/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản; Khoa Phụ                                                          |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên         | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 170 | Trương Thị Đào    | 005838/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Sản; Khoa Phụ                                                          |                                                        |         |
| 171 | Nguyễn Thị Thu Hà | 005128/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Hộ sinh; Khoa Khám bệnh; Khoa Sản                                                    |                                                        |         |
| 172 | Cao Thị Thoa      | 0002986/HY-CCHN                                | Kỹ thuật xét nghiệm                                                                                                                                                                                  | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Xét nghiệm                                                          |                                                        |         |
| 173 | Trương Thanh Tú   | 003695/HY-CCHN                                 | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                                                               | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Xét nghiệm                                                          |                                                        |         |
| 174 | Bùi Văn Mạnh      | 005836/HY-CCHN                                 | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                                                               | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Xét nghiệm                                                          |                                                        |         |
| 175 | Lê Thị Tuyền      | 000898/HY-CCHN                                 | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                                                               | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Xét nghiệm                                                          |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 176 | Nguyễn Thị Lan   | 000899/HY-CCHN                                 | Kỹ thuật xét nghiệm             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Xét nghiệm                                                          |                                                        |         |
| 177 | Nguyễn Việt Dũng | 003746/HY-CCHN                                 | Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                  |                                                        |         |
| 178 | Đào Văn Đại      | 005829/HY-CCHN                                 | Kỹ thuật viên hình ảnh y học    | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                  |                                                        |         |
| 179 | Hoàng Bảo Long   | 005831/HY-CCHN                                 | Kỹ thuật viên hình ảnh y học    | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                  |                                                        |         |
| 180 | Lê Thị Phượng    | 000986/HY-CCHN                                 | Kỹ thuật xét nghiệm             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Xét nghiệm                                                          |                                                        |         |
| 181 | Ngô Thị Tuyết    | 000993/HY-CCHN                                 | Kỹ thuật xét nghiệm             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Xét nghiệm                                                          |                                                        |         |
| 182 | Vũ Thị Tím       | 0002904/HY-CCHN                                | Kỹ thuật xét nghiệm             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Xét nghiệm                                                          |                                                        |         |
| 183 | Nguyễn Thị Tâm   | 003706/HY-CCHN                                 | Kỹ thuật viên xét nghiệm        | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Xét nghiệm                                                          |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 184 | Đỗ Thị Tuyết Vân | 003728/HY-CCHN                                 | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                                                                                                              | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Xét nghiệm                                                          |                                                        |         |
| 185 | Nguyễn Thị Lan   | 000926/HY-CCHN                                 | Kỹ thuật viên gây mê hồi sức                                                                                                                                                                                                          | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                         |                                                        |         |
| 186 | Đỗ Chung Hiếu    | 000930/HY-CCHN                                 | Kỹ thuật gây mê hồi sức                                                                                                                                                                                                               | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                         |                                                        |         |
| 187 | Nguyễn Văn Hạng  | 0002982/HY-CCHN                                | Kỹ thuật gây mê hồi sức                                                                                                                                                                                                               | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                         |                                                        |         |
| 188 | Nguyễn Thị Dung  | 0002902/HY-CCHN                                | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                       | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                         |                                                        |         |
| 189 | Trần Văn Thiện   | 005830/HY-CCHN                                 | Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức theo chức danh quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                         |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 190 | Nguyễn Đắc Anh   | 003748/HY-CCHN                                 | Kỹ thuật viên X-quang                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Kỹ thuật y; Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                  |                                                        |         |
| 191 | Vũ Đức Hoàn      | 1473/CCHN-D-SYT-HY                             | Bán buôn thuốc; Bán lẻ thuốc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Dược sĩ; Khoa Dược - Vật tư y tế                                                     |                                                        |         |
| 192 | Nguyễn Thu Hiền  | 1595/CCHN-D-SYT-HY                             | Bán lẻ thuốc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Dược sĩ; Phụ trách khoa; Khoa Dược - Vật tư y tế                                     |                                                        |         |
| 193 | Tào Thị Luyến    | 2764/CCHN-D-SYT-HY                             | Bán lẻ thuốc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Dược sĩ; Khoa Dược - Vật tư y tế                                                     |                                                        |         |
| 194 | Phạm Thị Kim Anh | 2261/CCHN-D-SYT_HY                             | Bán lẻ thuốc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Dược sĩ; Khoa Dược - Vật tư y tế                                                     |                                                        |         |
| 195 | Cao Thị Loan     | 417/HY-CCHND                                   | Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; quầy thuốc; đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; đại lý bán buôn vắc xin, sinh phẩm y tế; cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; tủ thuốc trạm y tế | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Dược sĩ; Khoa Dược - Vật tư y tế                                                     |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên           | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 196 | Đỗ Thị Hằng         | 2944/CCHN-D-SYT-HY                             | Bán lẻ thuốc                                                                                                                                                                                         | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Dược sĩ; Khoa Dược - Vật tư y tế                                                     |                                                        |         |
| 197 | Phan Hồng Trang     | 2948/CCHN-D-SYT-HY                             | Bán lẻ thuốc                                                                                                                                                                                         | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Dược sĩ; Khoa Dược - Vật tư y tế                                                     |                                                        |         |
| 198 | Vũ Thị Vân          | 2943/CCHN-D-SYT-HY                             | Bán lẻ thuốc                                                                                                                                                                                         | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Dược sĩ; Khoa Dược - Vật tư y tế                                                     |                                                        |         |
| 199 | Lê Thị Nhâm         | 2423/CCHN-D-SYT-HY                             | Bán lẻ thuốc                                                                                                                                                                                         | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Dược sĩ; Khoa Dược - Vật tư y tế                                                     |                                                        |         |
| 200 | Giang Thị Ngọc      | 005858/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội nhi                                                             |                                                        |         |
| 201 | Đỗ Hồng Phúc        | 000042/HY-GPHN                                 | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                           | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội nhi                                                             |                                                        |         |
| 202 | Nguyễn Quốc Đông    | 000214/HY-GPHN                                 | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                           | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                              |                                                        |         |
| 203 | Phạm Thị Hồng Khánh | 000145/HY-GPHN                                 | Chuyên khoa Nhi                                                                                                                                                                                      | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Nội Nhi; Khám bệnh                                                      |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên              | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 204 | Lê Thị Hồng            | 006392/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                   | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                  |                                                        |         |
| 205 | Bùi Thị Liên           | 000906/HY-CCHN                                 | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội Nhi                                                             |                                                        |         |
| 206 | Lưu Thị Diệp           | 000951/HY-CCHN                                 | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                        | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội nhi                                                             |                                                        |         |
| 207 | Hà Thúy Vân            | 000634/TB-GPHN                                 | Chuyên khoa Sản phụ khoa                                                                                                                                                                                                               | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sản                                                                     |                                                        |         |
| 208 | Nguyễn Thu Hương       | 000257/HY-GPHN                                 | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                                                             | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Nội nhi                                                             |                                                        |         |
| 209 | Nguyễn Đăng Diệp Huỳnh | 000480/HY-GPHN                                 | Y khoa                                                                                                                                                                                                                                 | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Sản                                                                     |                                                        |         |



| Stt | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB<br>(ghi cụ thể thời gian làm việc)               | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) | Thời gian đăng ký hành nghề tại CS KB,CB khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|--------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 210 | Phạm Đắc Đức       | 000476/HY-GPHN                                 | Y khoa                                                                                                                                                                                               | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Nội Nhi                                                                 |                                                        |         |
| 211 | Mai Thị Thuận      | 003729/HY-CCHN                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                              |                                                        |         |
| 212 | Nguyễn Thị Phụng   | 000174/HY-GPHN                                 | Chuyên khoa Nhi khoa                                                                                                                                                                                 | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Bác sĩ; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc                                  |                                                        |         |
| 213 | Nguyễn Thị Ngọc An | 000886/HY-GPHN                                 | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                           | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Điều dưỡng; Khoa Sơ sinh                                                             |                                                        |         |
| 214 | Nguyễn Hương Chi   | 000724/HY-GPHN                                 | Dinh dưỡng                                                                                                                                                                                           | 05 ngày/tuần (thứ 2, 3, 4, 5, 6), từ 07h30-12h00, 13h-16h30, và theo lịch trực của Bệnh viện | Dinh dưỡng; Khoa Sản                                                                 |                                                        |         |

Hưng Yên, ngày 26 tháng 12 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Vũ Thị Thanh Huyền